

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A1

STT	Mã số	Họ và Tên	Ngày sinh	Phái	TTTT	Ghi chú
1	10A01.01	Đặng Nhật Kim	Anh	29/06/2007	Nữ	28
2	10A01.02	Nguyễn Quỳnh Trâm	Anh	28/12/2007	Nữ	38
3	10A01.03	Nguyễn Thảo	Anh	22/09/2007	Nữ	612
4	10A01.04	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	07/08/2007	Nữ	305
5	10A01.05	Trần Bảo	Anh	21/10/2007	Nữ	561
6	10A01.06	Trần Nguyễn Lan	Anh	21/12/2007	Nữ	42
7	10A01.07	Trang Chí	Bảo	28/03/2007	Nam	49
8	10A01.08	Đinh Ngọc	Diệp	26/02/2007	Nữ	328
9	10A01.09	Đặng Trung	Dũng	16/10/2007	Nam	71
10	10A01.10	Huỳnh Thị Ngọc	Duyên	13/12/2007	Nữ	681
11	10A01.11	Lê Nguyễn Thùy	Duyên	02/03/2007	Nữ	336
12	10A01.12	Phạm Hương	Giang	03/07/2007	Nữ	339
13	10A01.13	Nguyễn Thị Minh	Hằng	09/04/2007	Nữ	CD01
14	10A01.14	Nguyễn Quỳnh	Hoa	18/06/2007	Nữ	96
15	10A01.15	Nguyễn Tuấn	Hung	01/06/2007	Nam	354
16	10A01.16	Bùi Quang	Huy	08/12/2007	Nam	104
17	10A01.17	Nguyễn Thanh	Huyền	25/02/2007	Nữ	643
18	10A01.18	Trịnh Đăng	Khoa	16/06/2007	Nam	362
19	10A01.19	Trần Mỹ	Lâm	25/12/2007	Nữ	131
20	10A01.20	Lâm Tuyết	Linh	22/09/2007	Nữ	587
21	10A01.21	Trần Khánh	Linh	03/05/2007	Nữ	138
22	10A01.22	Lưu Huy	Long	07/05/2007	Nam	532
23	10A01.23	Trần Phi	Long	15/08/2007	Nam	144
24	10A01.24	Vũ Giang	Min	02/02/2007	Nữ	155
25	10A01.25	Nguyễn Thị Bình	Minh	15/06/2007	Nữ	16
26	10A01.26	Lã Hà	My	10/11/2007	Nữ	651
27	10A01.27	Lê Nguyễn Hoài	Nam	10/10/2007	Nam	7TT
28	10A01.28	Nguyễn Thị Kim	Ngân	23/12/2007	Nữ	386
29	10A01.29	Trần Thị Thu	Ngân	10/01/2007	Nữ	17
30	10A01.30	Mai Trần Đại	Nghĩa	12/09/2007	Nam	6TT
31	10A01.31	Nguyễn Thị Thanh	Ngọc	12/03/2007	Nữ	175
32	10A01.32	Nguyễn Trọng	Nhân	12/02/2007	Nam	183
33	10A01.33	Nguyễn Thị Yên	Nhi	22/03/2007	Nữ	190
34	10A01.34	Thân Thiên	Phúc	15/02/2007	Nam	203
35	10A01.35	Ngô Dương	Quyên	18/05/2007	Nữ	659
36	10A01.36	Trần Hữu	Tài	04/11/2005	Nam	3TT
37	10A01.37	Lê Phúc	Thịnh	29/09/2007	Nam	239
38	10A01.38	Võ Đức	Thịnh	23/05/2007	Nam	450
39	10A01.39	Lê Thị Ngọc	Thu	09/03/2007	Nữ	451
40	10A01.40	Ngô Ngọc Anh	Thư	15/04/2007	Nữ	242
41	10A01.41	Trần Huyền	Trang	14/12/2007	Nữ	259
42	10A01.42	Nguyễn Võ Thanh	Trúc	13/10/2007	Nữ	263
43	10A01.43	Hồ Ngọc Phương	Tú	20/04/2007	Nữ	267
44	10A01.44	Nguyễn Đăng Minh	Tuấn	07/08/2007	Nam	270
45	10A01.45	Bùi Nguyễn Phương	Vi	22/09/2007	Nữ	279
46	10A01.46	Nguyễn Trương Phương	Vi	26/07/2007	Nữ	486
47	10A01.47	Võ Minh	Vũ	05/12/2007	Nam	288
48	10A01.48	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	30/09/2007	Nữ	505
49	10A01.49					
50	10A01.50					

48 Danh sách có: 48 học sinh

32 Nữ Ngày 22 tháng 8 năm 2022

Người lập danh sách

HIỆU TRƯỞNG

Trần Huỳnh Tấn Tài

Lương Văn Định

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A2

STT	Mã số	Họ và Tên	Ngày sinh	Phái	TTTT	Ghi chú
1	10A02.01	Phạm Thị Bình	An	06/03/2007	Nữ	297
2	10A02.02	Lê Đình Diêu	Anh	15/08/2007	Nữ	552
3	10A02.03	Nguyễn Khương Ngọc	Anh	31/12/2007	Nữ	304
4	10A02.04	Phạm Nguyễn Ngọc	Anh	16/04/2007	Nữ	683
5	10A02.05	Trần Lê Phương	Anh	28/11/2007	Nữ	41
6	10A02.06	Đinh Nguyễn Ngọc	Anh	06/01/2007	Nữ	315
7	10A02.07	Nguyễn Gia	Bảo	02/08/2007	Nam	48
8	10A02.08	Nguyễn Chí	Công	15/03/2007	Nam	573
9	10A02.09	Bùi Thùy	Dung	17/09/2007	Nữ	331
10	10A02.10	Mã Khánh	Đô	07/01/2007	Nam	329
11	10A02.11	Đặng Nguyễn Hoàng	Gia	27/10/2007	Nam	337
12	10A02.12	Trần Ngọc Thái	Hà	15/02/2007	Nữ	85
13	10A02.13	Huỳnh Gia	Hân	15/09/2007	Nữ	87
14	10A02.14	Thạch Huỳnh Gia	Hân	29/06/2007	Nữ	348
15	10A02.15	Lê Thụy Quỳnh	Hương	21/02/2007	Nữ	101
16	10A02.16	Nguyễn Dương Gia	Huy	13/11/2007	Nam	106
17	10A02.17	Mạch Tấn	Khoa	03/01/2007	Nam	361
18	10A02.18	Đỗ Quỳnh	Lâm	13/12/2007	Nữ	129
19	10A02.19	Trần Thị Khánh	Linh	28/08/2007	Nữ	139
20	10A02.20	Huỳnh Huệ	Mẫn	21/07/2007	Nữ	374
21	10A02.21	Đào Văn	Minh	01/06/2007	Nam	156
22	10A02.22	Vũ Thị Trà	My	08/06/2007	Nữ	162
23	10A02.23	Hoàng Thị Phương	Nam	17/11/2007	Nữ	163
24	10A02.24	Võ Hoàng Phương	Nam	03/02/2007	Nam	383
25	10A02.25	Nguyễn Linh	Ngọc	02/01/2007	Nữ	174
26	10A02.26	Trần Thảo	Nguyên	11/05/2007	Nữ	397
27	10A02.27	Ngô Trần Yên	Nhi	10/10/2007	Nữ	538
28	10A02.28	Nguyễn Thân An	Nhiên	28/09/2007	Nữ	655
29	10A02.29	Lê Nguyễn Việt	Phương	27/12/2007	Nữ	205
30	10A02.30	Đặng Minh	Quân	17/03/2007	Nam	208
31	10A02.31	Lê Trần Diễm	Quỳnh	27/10/2007	Nữ	215
32	10A02.32	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	30/08/2007	Nữ	224
33	10A02.33	Nguyễn Trần Thanh	Thanh	26/11/2007	Nữ	228
34	10A02.34	Nguyễn Ngọc Thanh	Thảo	01/05/2007	Nữ	662
35	10A02.35	Vương Mỹ Minh	Thiện	18/12/2007	Nữ	236
36	10A02.36	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	29/09/2007	Nữ	455
37	10A02.37	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	03/06/2007	Nữ	453
38	10A02.38	Trần Thị Anh	Thư	11/12/2007	Nữ	245
39	10A02.39	Mê Minh	Trâm	25/11/2007	Nữ	460
40	10A02.40	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	15/05/2007	Nữ	463
41	10A02.41	Nguyễn Huỳnh Ái	Trân	18/10/2007	Nữ	254
42	10A02.42	Phạm Hoàng Cẩm	Tú	22/11/2007	Nữ	269
43	10A02.43	Đinh Thị Thanh	Tuyền	25/11/2007	Nữ	275
44	10A02.44	Nguyễn Thị Thu	Vân	29/10/2007	Nữ	278
45	10A02.45	Dương Tường	Vy	24/11/2007	Nữ	494
46	10A02.46	Ma Phạm Hà	Vy	04/12/2007	Nữ	609
47	10A02.47	Phạm Trần Nhật	Ý	21/10/2007	Nữ	503
48	10A02.48					
49	10A02.49					
50	10A02.50					

47 Danh sách có: 47 học sinh
Người lập danh sách

38 Nữ Ngày 22 tháng 8 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Trần Huỳnh Tấn Tài

Lương Văn Định

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A3

STT	Mã số	Họ và Tên	Ngày sinh	Phái	TTTT	Ghi chú
1	10A03.01	Danh Võ Đan	Anh	23/09/2007	Nữ	30
2	10A03.02	Lê Nguyễn Phương	Anh	06/11/2007	Nữ	33
3	10A03.03	Nguyễn Phú Hải	Anh	28/04/2007	Nam	35
4	10A03.04	Phạm Thị Trâm	Anh	27/12/2007	Nữ	307
5	10A03.05	Trần Mai	Anh	15/02/2007	Nữ	309
6	10A03.06	Trần Thị Phụng	Anh	26/09/2007	Nữ	312
7	10A03.07	Hồ Hoàng Ngọc	Anh	13/11/2007	Nữ	43
8	10A03.08	Phạm Thị Thanh	Bình	10/10/2007	Nữ	52
9	10A03.09	Nguyễn Thế Bảo	Duy	24/09/2007	Nam	335
10	10A03.10	Thái Quân	Đạt	18/05/2007	Nam	327
11	10A03.11	Trần Trung	Đức	07/01/2007	Nam	68
12	10A03.12	Hoàng Nguyễn	Giáp	28/01/2007	Nam	341
13	10A03.13	Đặng Nguyễn Gia	Hân	12/06/2007	Nữ	689
14	10A03.14	Tào Gia	Hân	19/02/2007	Nữ	89
15	10A03.15	Vũ Ngọc Thúy	Hằng	09/02/2007	Nữ	11
16	10A03.16	Huỳnh Quang	Huy	04/06/2007	Nam	356
17	10A03.17	Thân Minh	Khang	16/03/2007	Nam	117
18	10A03.18	Nguyễn Ngọc Quế	Lam	08/09/2007	Nữ	645
19	10A03.19	Đặng Thị Ngọc	Lan	23/09/2007	Nữ	366
20	10A03.20	Trần Yến	Linh	11/08/2007	Nữ	140
21	10A03.21	Nguyễn Hồ Tuệ	Mẫn	26/08/2007	Nữ	152
22	10A03.22	Trịnh Quang	Minh	15/01/2007	Nam	591
23	10A03.23	Hồ Hoài	Nam	14/11/2007	Nữ	380
24	10A03.24	Hoàng Thị Thanh	Ngân	09/05/2007	Nữ	384
25	10A03.25	Phạm Trần Bảo	Ngọc	04/04/2007	Nữ	592
26	10A03.26	Đào Trần Thảo	Nhi	16/08/2007	Nữ	188
27	10A03.27	Phùng Yến	Nhi	04/06/2007	Nữ	654
28	10A03.28	Phan Đăng Hồng	Phúc	26/03/2007	Nữ	411
29	10A03.29	Trịnh Mai	Phượng	06/07/2007	Nữ	206
30	10A03.30	Nguyễn Đức	Quang	18/03/2007	Nam	211
31	10A03.31	Vũ Thị Như	Quỳnh	23/04/2007	Nữ	424
32	10A03.32	Phạm Huy	Thắng	26/02/2007	Nam	434
33	10A03.33	Bùi Văn Kỳ	Thanh	11/04/2007	Nữ	435
34	10A03.34	Hồ Ngọc	Thảo	29/09/2007	Nữ	443
35	10A03.35	Nguyễn Thị Bích	Thảo	20/10/2007	Nữ	442
36	10A03.36	Nguyễn Huỳnh Minh	Thư	10/01/2007	Nữ	244
37	10A03.37	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	15/10/2007	Nữ	452
38	10A03.38	Phan Nguyễn Thanh	Thư	27/02/2007	Nữ	243
39	10A03.39	Phan Thị Thanh	Thúy	14/06/2007	Nữ	666
40	10A03.40	Ngô Bảo	Trâm	07/07/2007	Nữ	461
41	10A03.41	Nguyễn Trần Ngọc	Trâm	30/11/2007	Nữ	464
42	10A03.42	Nguyễn Tấn Thanh	Tú	11/01/2007	Nam	268
43	10A03.43	Nguyễn Thị Minh	Tường	04/03/2007	Nữ	273
44	10A03.44	Lê Nguyễn Tường	Vân	25/06/2007	Nữ	692
45	10A03.45	Trần Triệu	Vi	21/08/2007	Nữ	487
46	10A03.46	Lê Nguyễn Nhật	Vy	16/10/2007	Nữ	495
47	10A03.47	Nguyễn Ngọc Phương	Vy	25/09/2007	Nữ	551
48	10A03.48					
49	10A03.49					
50	10A03.50					

47 Danh sách có: 47 học sinh
Người lập danh sách

36 Nữ Ngày 22 tháng 8 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Trần Huỳnh Tấn Tài

Lương Văn Định

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A4

STT	Mã số	Họ và Tên	Ngày sinh	Phái	TTTT	Ghi chú
1	10A04.01	Huỳnh Lê Khả	Ái	29/12/2007	Nữ	296
2	10A04.02	Nguyễn Đức	An	19/06/2007	Nam	564
3	10A04.03	Nguyễn Trâm	Anh	05/12/2007	Nữ	39
4	10A04.04	Phạm Hoàng	Anh	17/06/2007	Nữ	568
5	10A04.05	Trần Thị Diệu	Anh	13/04/2007	Nữ	311
6	10A04.06	Nguyễn Bạch Gia	Bảo	14/09/2007	Nam	613
7	10A04.07	Nguyễn Doãn Bảo	Châm	16/02/2007	Nữ	572
8	10A04.08	Nguyễn Bùi Tiến	Danh	19/09/2007	Nam	61
9	10A04.09	Nguyễn Trí	Dũng	11/11/2007	Nam	578
10	10A04.10	Trịnh Việt	Đạt	09/03/2007	Nam	324
11	10A04.11	Nguyễn Châu	Giang	24/05/2007	Nữ	563
12	10A04.12	Trần Quỳnh	Giang	12/02/2007	Nữ	340
13	10A04.13	Trương Lê Hương	Giang	06/11/2007	Nữ	515
14	10A04.14	Dương Minh	Hải	28/11/2007	Nam	345
15	10A04.15	Lê Thị Mỹ	Hiền	19/07/2007	Nữ	639
16	10A04.16	Trịnh Minh	Hiếu	07/09/2007	Nam	95
17	10A04.17	Vũ Minh	Hiếu	28/02/2007	Nam	352
18	10A04.18	Lê Xuân	Hòa	21/03/2007	Nam	12
19	10A04.19	Nguyễn Đức	Huy	18/04/2007	Nam	105
20	10A04.20	Nguyễn Đăng	Khoa	20/09/2007	Nam	122
21	10A04.21	Trần Anh	Khoa	14/11/2007	Nam	617
22	10A04.22	Võ Hoàng Anh	Khoa	05/11/2007	Nam	585
23	10A04.23	Trần Hữu Anh	Khương	06/05/2007	Nam	5
24	10A04.24	Đào Tùng	Linh	28/02/2007	Nam	134
25	10A04.25	Trần Ngọc Thiên	Lý	09/03/2007	Nữ	149
26	10A04.26	Tô Hoàng Hà	My	20/07/2007	Nữ	161
27	10A04.27	Đặng Hữu Lê	Nguyên	05/01/2007	Nam	391
28	10A04.28	Nguyễn Lê Thảo	Nguyên	12/06/2007	Nữ	395
29	10A04.29	Đỗ Thị Kiều	Nhi	17/05/2007	Nữ	401
30	10A04.30	Trương Tiểu	Nhị	14/11/2007	Nữ	194
31	10A04.31	Lê Hoàng	Phú	11/04/2007	Nam	21
32	10A04.32	Đặng Võ Thảo	Phương	18/10/2007	Nữ	556
33	10A04.33	Hoàng Ngọc	Quang	22/07/2007	Nam	415
34	10A04.34	Nguyễn Tiến	Tài	17/01/2007	Nam	223
35	10A04.35	Lương Ngọc Hồng	Thắm	10/06/2007	Nữ	433
36	10A04.36	Đinh Nhật	Thiện	07/03/2007	Nam	234
37	10A04.37	Nguyễn Tự	Toàn	23/06/2007	Nam	459
38	10A04.38	Nguyễn Phương Bảo	Trân	20/01/2007	Nữ	467
39	10A04.39	Trần Ngọc Bảo	Trân	22/08/2007	Nữ	256
40	10A04.40	Ngô Nguyễn Ngọc	Tú	30/01/2007	Nữ	480
41	10A04.41	Huỳnh Anh	Tuân	18/02/2007	Nam	675
42	10A04.42	Lê Đức Nhật	Vũ	23/09/2007	Nam	492
43	10A04.43	Phan Hoàng Long	Vũ	01/05/2007	Nam	493
44	10A04.44	Nguyễn Đặng Tường	Vy	11/08/2007	Nữ	496
45	10A04.45	Nguyễn Thủy Gia	Vy	23/11/2007	Nữ	291
46	10A04.46	Trần Phạm Khánh	Vy	11/06/2007	Nữ	695
47	10A04.47	Võ Hạnh Linh	Vy	10/09/2007	Nữ	292
48	10A04.48	Phạm Thị Kim	Xuân	23/08/2007	Nữ	502
49	10A04.49					
50	10A04.50					

48 Danh sách có: 48 học sinh
Người lập danh sách

24 Nữ Ngày 22 tháng 8 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Trần Huỳnh Tấn Tài

Lương Văn Định

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A5

STT	Mã số	Họ và	Tên	Ngày sinh	Phái	TTTT	Ghi chú
1	10A05.01	Đặng Phương	Anh	18/10/2007	Nữ	29	
2	10A05.02	Lê Phạm Phương	Anh	27/08/2007	Nữ	631	
3	10A05.03	Nguyễn Phước Ngọc	Anh	12/10/2007	Nữ	36	
4	10A05.04	Võ Trần Văn	Anh	31/07/2007	Nữ	508	
5	10A05.05	Nguyễn Thái	Bình	10/12/2007	Nam	50	
6	10A05.06	Đinh Phú	Cường	11/06/2007	Nam	58	
7	10A05.07	Nguyễn Ngọc Thùy	Dương	20/03/2007	Nữ	637	
8	10A05.08	Bùi Đặng Tiến	Đạt	27/01/2007	Nam	65	
9	10A05.09	Nguyễn Minh	Đức	07/09/2007	Nam	67	
10	10A05.10	Vũ Uyên Khánh	Hà	19/02/2007	Nữ	343	
11	10A05.11	Nguyễn Trung	Hiếu	14/12/2007	Nam	351	
12	10A05.12	Phạm Quốc	Hung	09/03/2007	Nam	353	
13	10A05.13	Trương Thanh	Huy	25/06/2007	Nam	523	
14	10A05.14	Trần Vũ Vĩnh	Khang	12/11/2007	Nam	525	
15	10A05.15	Nguyễn Nhất	Khôi	06/11/2007	Nam	529	
16	10A05.16	Trương Công	Kiên	11/11/2007	Nam	363	
17	10A05.17	Phạm Thị Như	Lan	12/02/2007	Nữ	367	
18	10A05.18	Văn Minh	Long	26/03/2007	Nam	145	
19	10A05.19	Vũ Đức	Mạnh	19/05/2007	Nam	154	
20	10A05.20	Lê Hoàng	Minh	01/12/2007	Nam	157	
21	10A05.21	Phạm Ngọc	Minh	10/06/2007	Nam	621	
22	10A05.22	Bùi Hoàng	Nam	24/06/2007	Nam	622	
23	10A05.23	Tạ Hoài	Nam	06/08/2007	Nam	165	
24	10A05.24	Nguyễn Phương	Nghi	21/07/2007	Nữ	169	
25	10A05.25	Trần Võ Minh	Ngọc	25/01/2007	Nam	177	
26	10A05.26	Hồ Thiện	Nhân	03/01/2007	Nam	399	
27	10A05.27	Nguyễn Ngọc Song	Nhi	17/09/2007	Nữ	595	
28	10A05.28	Nguyễn Thanh	Nhiên	27/11/2007	Nữ	539	
29	10A05.29	Trần Thị Hồng	Phân	03/04/2007	Nữ	196	
30	10A05.30	Nguyễn Hồng	Phong	14/11/2007	Nam	199	
31	10A05.31	Đặng Hoàng	Phúc	10/05/2007	Nam	200	
32	10A05.32	Nguyễn Ngọc Bảo	Quyên	16/08/2007	Nữ	23	
33	10A05.33	Bùi Ngô Diễm	Quỳnh	31/12/2007	Nữ	420	
34	10A05.34	Nguyễn Tất	Thành	05/08/2007	Nam	625	
35	10A05.35	Huỳnh Lê Trí	Thiện	20/09/2007	Nam	447	
36	10A05.36	Phạm Anh	Thư	01/04/2007	Nữ	454	
37	10A05.37	Nguyễn Đặng Hữu	Thuận	28/07/2007	Nam	605	
38	10A05.38	Phạm Hoàng Kiều	Trang	03/06/2007	Nữ	258	
39	10A05.39	Vũ Xuân	Trí	28/10/2007	Nam	260	
40	10A05.40	Chu Thanh	Trúc	11/05/2007	Nữ	261	
41	10A05.41	Nguyễn Thị Nhã	Trúc	02/10/2007	Nữ	548	
42	10A05.42	Trần Lê Anh	Tuấn	08/11/2007	Nam	272	
43	10A05.43	Hồ Nam	Việt	15/04/2007	Nam	488	
44	10A05.44	Đinh Trần Tiến	Vinh	01/03/2007	Nam	489	
45	10A05.45	Nguyễn Hoài	Vũ	07/10/2007	Nam	286	
46	10A05.46	Nguyễn Phương	Vy	29/09/2007	Nữ	497	
47	10A05.47	Đinh Hồng Hải	Yên	22/01/2007	Nữ	295	
48	10A05.48						
49	10A05.49						
50	10A05.50						

47 Danh sách có: 47 học sinh
Người lập danh sách

19 Nữ Ngày 22 tháng 8 năm 2022
HIỆU TRƯỞNG

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A6

STT	Mã số	Họ và Tên	Ngày sinh	Phái	TTTT	Ghi chú
1	10A06.01	Lê Nhật	Anh	16/02/2007	Nam	300
2	10A06.02	Nguyễn Bình Phương	Anh	11/10/2007	Nữ	302
3	10A06.03	Trần Đăng Duy	Anh	17/07/2007	Nam	40
4	10A06.04	Trần Ngọc	Anh	21/12/2007	Nữ	310
5	10A06.05	Võ Ngọc Thành	Công	29/03/2007	Nam	56
6	10A06.06	Kiều Công	Danh	20/10/2007	Nam	614
7	10A06.07	Nguyễn Ngô Thùy	Dương	01/07/2007	Nữ	77
8	10A06.08	Nguyễn Ngọc	Điền	05/06/2007	Nam	66
9	10A06.09	Nguyễn Thị Thu	Hà	15/03/2007	Nữ	84
10	10A06.10	Vũ Diệp	Hào	11/05/2007	Nam	92
11	10A06.11	Quách Nam	Hoàng	17/04/2007	Nam	99
12	10A06.12	Nguyễn Phúc	Huy	13/10/2007	Nam	107
13	10A06.13	Huỳnh Lê An	Khang	29/11/2007	Nam	116
14	10A06.14	Huỳnh Minh	Khánh	11/05/2007	Nam	359
15	10A06.15	Phạm Trung	Kiên	08/11/2007	Nam	15
16	10A06.16	Vũ Cao Tuấn	Kiệt	29/03/2007	Nam	127
17	10A06.17	Đỗ Hải	Linh	02/11/2007	Nữ	3
18	10A06.18	Phạm Trúc	Ly	26/12/2007	Nữ	148
19	10A06.19	Đinh Nhật	Minh	15/12/2007	Nam	554
20	10A06.20	Nguyễn Quang	Minh	29/08/2007	Nam	590
21	10A06.21	Trần Quang	Minh	23/02/2007	Nam	378
22	10A06.22	Huỳnh Phương	Nam	26/02/2007	Nam	381
23	10A06.23	Nguyễn Như Bảo	Ngọc	03/11/2007	Nữ	389
24	10A06.24	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	23/01/2007	Nữ	594
25	10A06.25	Lê Ý	Nhi	29/06/2007	Nữ	653
26	10A06.26	Trần Ngọc Thảo	Nhi	03/05/2007	Nữ	191
27	10A06.27	Biện Nguyễn Khánh	Như	02/08/2007	Nữ	405
28	10A06.28	Chương Hòa	Phát	20/01/2007	Nam	197
29	10A06.29	Nguyễn Hoàng	Phúc	13/03/2007	Nam	202
30	10A06.30	Lưu Hoàng	Quân	13/05/2007	Nam	209
31	10A06.31	Đặng Nhật	Quang	19/11/2007	Nam	541
32	10A06.32	Vũ Khiếu Khoa	Quyên	30/01/2007	Nam	418
33	10A06.33	Võ Minh	Sang	10/12/2007	Nam	602
34	10A06.34	Nguyễn Đức	Thành	28/09/2007	Nam	438
35	10A06.35	Lê Võ Quỳnh	Thi	27/09/2007	Nữ	233
36	10A06.36	Đặng Quốc	Thịnh	20/06/2007	Nam	448
37	10A06.37	Trần Vũ Anh	Thư	12/01/2007	Nữ	545
38	10A06.38	Nguyễn Hoàng Bảo	Trâm	10/01/2007	Nữ	462
39	10A06.39	Phan Thị Hiền	Trang	19/07/2007	Nữ	472
40	10A06.40	Nguyễn Ngọc Phương	Trình	20/03/2007	Nữ	474
41	10A06.41	Hồ Minh	Trúc	27/12/2007	Nữ	262
42	10A06.42	Nguyễn Thành	Trung	22/04/2007	Nam	476
43	10A06.43	Bùi Ngọc Trường	Tuyền	07/11/2007	Nam	274
44	10A06.44	Hoàng Đức	Việt	11/12/2007	Nam	283
45	10A06.45	Cao Hoàng Phi	Vũ	05/08/2007	Nam	284
46	10A06.46	Nguyễn Việt	Vương	30/11/2007	Nam	289
47	10A06.47	Nguyễn Võ Nhật	Ánh	31/05/2007	Nữ	44
48	10A06.48					
49	10A06.49					
50	10A06.50					

47 Danh sách có: 47 học sinh
Người lập danh sách

18 Nữ Ngày 22 tháng 8 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Trần Huỳnh Tấn Tài

Lương Văn Định

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A7

STT	Mã số	Họ và Tên	Ngày sinh	Phái	TTTT	Ghi chú
1	10A07.01	Phạm Bình An	24/07/2007	Nam	566	
2	10A07.02	Trần Thị Thiên Ân	06/05/2007	Nữ	694	
3	10A07.03	Nguyễn Hoàng Kỳ Anh	06/12/2007	Nữ	303	
4	10A07.04	Trần Hoàng Hải Anh	19/11/2007	Nữ	308	
5	10A07.05	Vũ Thị Ngọc Anh	29/08/2007	Nữ	314	
6	10A07.06	Huỳnh Phương Ánh	08/11/2007	Nữ	569	
7	10A07.07	Lê Việt Bắc	28/02/2007	Nam	635	
8	10A07.08	Nguyễn Việt Bách	25/09/2007	Nam	509	
9	10A07.09	Lê Duy Bảo	12/03/2007	Nam	570	
10	10A07.10	Trương Quốc Cường	07/12/2007	Nam	59	
11	10A07.11	Trần Việt Dũng	15/08/2007	Nam	333	
12	10A07.12	Phạm Nguyễn Nguyên Giáp	11/10/2007	Nam	81	
13	10A07.13	Hoàng Việt Hà	05/07/2007	Nữ	342	
14	10A07.14	Diệp Thế Hải	24/09/2007	Nam	86	
15	10A07.15	Phạm Kim Ngọc Hân	13/12/2007	Nữ	88	
16	10A07.16	Đỗ Ngọc Huy Hoàng	11/03/2007	Nam	642	
17	10A07.17	Lê Minh Hoàng	10/07/2007	Nam	97	
18	10A07.18	Phạm Thu Hương	08/02/2007	Nữ	102	
19	10A07.19	Trịnh Thị Thùy Hương	30/08/2007	Nữ	103	
20	10A07.20	Phan Gia Huy	29/04/2007	Nam	583	
21	10A07.21	Trần Quốc Huy	22/02/2007	Nam	357	
22	10A07.22	Cao Nguyễn Đăng Khoa	12/09/2007	Nam	360	
23	10A07.23	Đỗ Đăng Khoa	19/10/2007	Nam	528	
24	10A07.24	Nguyễn Minh Khôi	20/06/2007	Nam	124	
25	10A07.25	Vũ Tuấn Kiệt	21/10/2007	Nam	531	
26	10A07.26	Nguyễn Hoàng Lâu	16/10/2007	Nam	133	
27	10A07.27	Phạm Hà My	05/11/2007	Nữ	379	
28	10A07.28	Ngô Hoàng Kim Ngân	20/07/2007	Nữ	385	
29	10A07.29	Nguyễn Thanh Nhã	16/03/2007	Nữ	398	
30	10A07.30	Trịnh Hiếu Nhân	30/06/2007	Nam	536	
31	10A07.31	Doanh Thiên Nhật	07/03/2007	Nam	185	
32	10A07.32	Cao Ý Như	19/12/2007	Nữ	596	
33	10A07.33	Lưu Tấn Phúc	24/06/2007	Nam	201	
34	10A07.34	Trương Vũ Diệu Quyên	13/05/2007	Nữ	417	
35	10A07.35	Trịnh Thị Diễm Quỳnh	15/12/2007	Nữ	217	
36	10A07.36	Nguyễn Khánh Tài	26/12/2007	Nam	428	
37	10A07.37	Phùng Đức Tâm	15/02/2007	Nam	225	
38	10A07.38	Nguyễn Văn Thành	02/10/2007	Nam	440	
39	10A07.39	Vũ Diệu Thảo	03/06/2007	Nữ	232	
40	10A07.40	Lương Gia Thịnh	03/11/2007	Nam	240	
41	10A07.41	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	25/10/2007	Nữ	255	
42	10A07.42	Đoàn Lê Phương Trang	30/11/2007	Nữ	470	
43	10A07.43	Hoàng Quỳnh Trang	31/08/2007	Nữ	471	
44	10A07.44	Võ Thành Trung	02/08/2007	Nam	628	
45	10A07.45	Nguyễn Lê Anh Tuấn	15/06/2007	Nam	676	
46	10A07.46	Nguyễn Doãn Tường Vi	03/07/2007	Nữ	280	
47	10A07.47	Vũ Quang Vinh	25/05/2007	Nam	491	
48	10A07.48	Nguyễn Vũ Hà Vy	24/05/2007	Nữ	498	
49	10A07.49					
50	10A07.50					

48 Danh sách có: 48 học sinh
Người lập danh sách

21 Nữ Ngày 22 tháng 8 năm 2022
HIỆU TRƯỞNG

Trần Huỳnh Tấn Tài

Lương Văn Định

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A8

STT	Mã số	Họ và Tên	Ngày sinh	Phái	TTTT	Ghi chú
1	10A08.01	Nguyễn Thị A	19/06/2007	Nữ	633	
2	10A08.02	Lê Thị Vân	17/09/2007	Nữ	34	
3	10A08.03	Lê Phan Thiên	25/12/2007	Nam	45	
4	10A08.04	Nguyễn Thị Ngọc Châu	15/08/2007	Nữ	6	
5	10A08.05	Nguyễn Thành Công	05/02/2007	Nam	574	
6	10A08.06	Lê Trần Khánh Duy	25/09/2007	Nam	580	
7	10A08.07	Nguyễn Tấn Đạt	29/12/2007	Nam	64	
8	10A08.08	Vũ Tiến Thành	14/03/2007	Nam	562	
9	10A08.09	Nguyễn Trí Đức	23/12/2007	Nam	559	
10	10A08.10	Nguyễn Ngọc Hạ	10/05/2007	Nữ	344	
11	10A08.11	Lâm Gia Hân	21/01/2007	Nữ	516	
12	10A08.12	Phan Võ Việt Hoàng	25/08/2007	Nam	98	
13	10A08.13	Đình Phạm Gia Huy	11/01/2007	Nam	13	
14	10A08.14	Phạm Khánh Huyền	25/11/2007	Nữ	113	
15	10A08.15	Vũ Bảo Khang	13/03/2007	Nam	526	
16	10A08.16	Lê Duy Khôi	23/02/2007	Nam	618	
17	10A08.17	Lê Trung Kiên	30/10/2007	Nam	125	
18	10A08.18	Lý Xuân Lành	06/05/2007	Nữ	132	
19	10A08.19	Mai Đắc Lộc	24/02/2007	Nam	620	
20	10A08.20	Phạm Thị Trúc Ly	26/12/2007	Nữ	147	
21	10A08.21	Vũ Ban Mai	30/01/2007	Nữ	151	
22	10A08.22	Trần Đức Minh	26/11/2007	Nam	159	
23	10A08.23	Phùng Mạnh Nghĩa	05/01/2007	Nam	171	
24	10A08.24	Phan Huỳnh Khánh Ngọc	14/01/2007	Nữ	19	
25	10A08.25	Lê Nguyễn Gia Nguyên	30/11/2007	Nam	180	
26	10A08.26	Nguyễn Ngọc Uyên Nhi	13/03/2007	Nữ	632	
27	10A08.27	Lê Hoàng Minh Như	29/08/2007	Nữ	597	
28	10A08.28	Nguyễn Trọng Phúc	01/01/2007	Nam	657	
29	10A08.29	Nguyễn Minh Quang	20/12/2007	Nam	601	
30	10A08.30	Bùi Ngân Quỳnh	15/03/2007	Nữ	213	
31	10A08.31	Trần San San	08/12/2007	Nữ	219	
32	10A08.32	Lê Minh Thái	15/12/2007	Nam	431	
33	10A08.33	Dương Tâm Thanh	16/09/2007	Nữ	436	
34	10A08.34	Nguyễn Tất Thành	13/11/2007	Nam	439	
35	10A08.35	Nguyễn Thanh Thảo	22/12/2007	Nữ	441	
36	10A08.36	Lê Anh Thịnh	26/09/2007	Nam	663	
37	10A08.37	Ngô Anh Thịnh	30/10/2007	Nam	24	
38	10A08.38	Nguyễn Anh Thư	27/01/2007	Nữ	626	
39	10A08.39	Phạm Phương Trâm	26/08/2007	Nữ	669	
40	10A08.40	Thái Đoan Trang	28/12/2007	Nữ	673	
41	10A08.41	Phạm Thanh Trúc	12/08/2007	Nữ	265	
42	10A08.42	Nguyễn Ngọc Tuấn	17/01/2007	Nam	271	
43	10A08.43	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	20/12/2007	Nữ	26	
44	10A08.44	Nguyễn Thị Thanh Vân	23/10/2007	Nữ	485	
45	10A08.45	Phan Lê Vinh	29/09/2007	Nam	490	
46	10A08.46	Nguyễn Lê Bảo Vy	10/10/2007	Nữ	610	
47	10A08.47	Vũ Trần Tuyết Vy	27/12/2007	Nữ	501	
48	10A08.48	Văn Thị Hải Yên	31/03/2007	Nữ	506	
49	10A08.49					
50	10A08.50					

48 Danh sách có: 48 học sinh
Người lập danh sách

25 Nữ Ngày 22 tháng 8 năm 2022
HIỆU TRƯỞNG

Trần Huỳnh Tấn Tài

Lương Văn Định

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A9

STT	Mã số	Họ và Tên	Ngày sinh	Phái	TTTT	Ghi chú
1	10A09.01	Trần Bảo An	02/09/2007	Nữ	507	
2	10A09.02	Nguyễn Phước Nữ Hoàng Anh	27/10/2007	Nữ	37	
3	10A09.03	Nguyễn Chí Bảo	06/10/2007	Nam	317	
4	10A09.04	Trương Nguyễn Bảo Châu	05/12/2007	Nữ	54	
5	10A09.05	Ngũ Hoàng Cường	22/11/2007	Nam	57	
6	10A09.06	Nguyễn Ngọc An Di	16/11/2007	Nữ	575	
7	10A09.07	Nguyễn Mai Trí Dũng	23/09/2007	Nam	74	
8	10A09.08	Nguyễn Tiến Đạt	19/12/2007	Nam	325	
9	10A09.09	Nguyễn Lê Quỳnh Giang	23/02/2007	Nữ	338	
10	10A09.10	Nguyễn Phú Hải	20/10/2007	Nam	688	
11	10A09.11	Trương Gia Hân	01/03/2007	Nữ	90	
12	10A09.12	Nguyễn Lê Hùng	17/09/2007	Nam	100	
13	10A09.13	Trần Đức Huy	20/07/2007	Nam	109	
14	10A09.14	Hà Hoàng Khang	16/04/2007	Nam	115	
15	10A09.15	Lê Hoàng Khánh	13/02/2007	Nam	121	
16	10A09.16	Nguyễn Hoàng Minh Khôi	28/07/2007	Nam	586	
17	10A09.17	Tăng Gia Kiệt	15/07/2007	Nam	644	
18	10A09.18	Tổng Khánh Linh	24/11/2007	Nữ	137	
19	10A09.19	Nguyễn Thanh Long	25/05/2007	Nam	142	
20	10A09.20	Đinh Nguyễn Thanh Mai	09/02/2007	Nữ	372	
21	10A09.21	Hoàng Ngọc Mạnh	05/07/2007	Nam	533	
22	10A09.22	Trần Đức Minh	17/11/2007	Nam	377	
23	10A09.23	Phạm Lê Kim Ngân	31/03/2007	Nữ	4	
24	10A09.24	Đặng Trần Bảo Ngọc	08/04/2007	Nữ	172	
25	10A09.25	Phan Thụy Khánh Ngọc	09/02/2007	Nữ	593	
26	10A09.26	Nguyễn Thảo Nguyên	15/07/2007	Nữ	20	
27	10A09.27	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	30/10/2007	Nữ	189	
28	10A09.28	Bùi Phương Nhung	22/08/2007	Nữ	408	
29	10A09.29	Trần Lê Thiên Phúc	29/12/2007	Nam	204	
30	10A09.30	Trần Tấn Quốc	11/05/2007	Nam	212	
31	10A09.31	Dương Như Quỳnh	20/11/2007	Nữ	421	
32	10A09.32	Nguyễn Hoàng Sơn	19/04/2007	Nam	220	
33	10A09.33	Trần Minh Thái	26/02/2007	Nam	660	
34	10A09.34	Mai Yên Thanh	27/10/2007	Nữ	227	
35	10A09.35	Phan Nguyễn Chí Thành	01/11/2007	Nam	603	
36	10A09.36	Nguyễn Thị Phương Thảo	12/08/2007	Nữ	445	
37	10A09.37	Lê Cao Phúc Thịnh	26/01/2007	Nam	238	
38	10A09.38	Trần Quốc Thịnh	28/11/2007	Nam	664	
39	10A09.39	Trần Thị Minh Thư	23/04/2007	Nữ	665	
40	10A09.40	Trần Thị Quỳnh Trâm	08/09/2007	Nữ	465	
41	10A09.41	Trần Huyền Trang	13/07/2007	Nữ	606	
42	10A09.42	Tạ Thanh Trúc	03/09/2007	Nữ	266	
43	10A09.43	Trần Thanh Tuấn	29/06/2007	Nam	481	
44	10A09.44	Nguyễn Thị Mai Uyên	27/09/2007	Nữ	276	
45	10A09.45	Nguyễn Trần Cẩm Vân	18/03/2007	Nữ	677	
46	10A09.46	Hồ Văn Nguyên Vũ	20/03/2007	Nam	285	
47	10A09.47	Nguyễn Lê Bảo Vy	19/12/2007	Nữ	290	
48	10A09.48	Phan Thị Xuân	27/12/2007	Nữ	293	
49	10A09.49					
50	10A09.50					

48 Danh sách có: 48 học sinh
Người lập danh sách

25 Nữ Ngày 22 tháng 8 năm 2022
HIỆU TRƯỞNG

Trần Huỳnh Tấn Tài

Lương Văn Định

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A10

STT	Mã số	Họ và	Tên	Ngày sinh	Phái	TTTT	Ghi chú
1	10A10.01	Trương Mỹ	An	27/06/2007	Nữ	567	
2	10A10.02	Phạm Quỳnh	Anh	20/10/2007	Nữ	306	
3	10A10.03	Nguyễn Quang Duy	Bảo	13/06/2007	Nam	46	
4	10A10.04	Mai Hoàng Yên	Chi	02/06/2007	Nữ	319	
5	10A10.05	Trần Hồng Tuấn	Danh	01/08/2007	Nam	62	
6	10A10.06	Nguyễn Tiên	Dũng	15/10/2007	Nam	636	
7	10A10.07	Trần Nguyễn Anh	Dũng	14/11/2007	Nam	76	
8	10A10.08	Phùng Tấn	Đạt	18/10/2007	Nam	7	
9	10A10.09	Lê Tâm	Đoan	06/01/2007	Nữ	558	
10	10A10.10	Vũ Nguyễn Quỳnh	Giang	10/11/2007	Nữ	9	
11	10A10.11	Huỳnh Gia	Hân	05/07/2007	Nữ	638	
12	10A10.12	Nguyễn Đại	Hào	13/08/2007	Nam	93	
13	10A10.13	Đặng Minh	Hương	19/01/2007	Nữ	520	
14	10A10.14	Trần Gia	Huy	03/04/2007	Nam	110	
15	10A10.15	Trần Xuân	Khang	02/11/2007	Nam	118	
16	10A10.16	Nguyễn Doãn Quốc	Khánh	02/09/2007	Nam	527	
17	10A10.17	Nguyễn Minh	Khôi	12/04/2007	Nam	619	
18	10A10.18	Hồ Đại	Lâm	29/08/2007	Nam	130	
19	10A10.19	Trần Trúc	Linh	08/11/2007	Nữ	370	
20	10A10.20	Tôn Thất Nguyên	Long	31/12/2007	Nam	143	
21	10A10.21	Dương Thị Ngọc	Mai	29/06/2007	Nữ	373	
22	10A10.22	Nguyễn Hoàng	Minh	09/04/2007	Nam	649	
23	10A10.23	Đoàn Khánh	My	14/04/2007	Nữ	160	
24	10A10.24	Võ Hoàng Thu	Ngân	11/06/2007	Nữ	387	
25	10A10.25	Hoàng Nguyễn Kim	Ngọc	06/03/2007	Nữ	535	
26	10A10.26	Đỗ Quốc	Ngữ	20/12/2007	Nam	179	
27	10A10.27	Ngô Trần Minh	Nhật	07/11/2007	Nam	186	
28	10A10.28	Đinh Nguyễn Quỳnh	Như	14/04/2007	Nữ	406	
29	10A10.29	Thân Minh	Phát	11/03/2007	Nam	410	
30	10A10.30	Nguyễn Đình Minh	Quân	27/03/2007	Nam	210	
31	10A10.31	Đặng Thị Kim	Quyên	18/12/2007	Nữ	22	
32	10A10.32	Nguyễn Võ Như	Quỳnh	14/03/2007	Nữ	423	
33	10A10.33	Bùi Quang Anh	Tài	02/10/2007	Nam	221	
34	10A10.34	Trần Minh	Thái	14/10/2007	Nam	432	
35	10A10.35	Võ Nguyễn Chí	Thanh	13/01/2007	Nam	437	
36	10A10.36	Diệp Nguyễn Phương	Thảo	20/03/2007	Nữ	231	
37	10A10.37	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	23/06/2007	Nữ	446	
38	10A10.38	Lê Phước	Thịnh	19/08/2007	Nam	449	
39	10A10.39	Cao Bá Minh	Thông	08/09/2007	Nam	241	
40	10A10.40	Trần Anh	Tiến	30/09/2007	Nam	458	
41	10A10.41	Đinh Huyền	Trang	03/01/2007	Nữ	469	
42	10A10.42	Nguyễn Vũ Thanh	Trúc	15/06/2007	Nữ	264	
43	10A10.43	Nguyễn Thanh	Tùng	08/04/2007	Nam	482	
44	10A10.44	Bùi Cẩm	Vân	15/03/2007	Nữ	277	
45	10A10.45	Đặng Tấn	Việt	07/05/2007	Nam	282	
46	10A10.46	Phạm Trường	Vũ	21/09/2007	Nam	287	
47	10A10.47	Nguyễn Thiên	Ý	20/08/2007	Nữ	629	
48	10A10.48	Lê Trương Hải	Yên	17/01/2007	Nữ	504	
49	10A10.49						
50	10A10.50						

48 Danh sách có: 48 học sinh
Người lập danh sách

22 Nữ Ngày 22 tháng 8 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Trần Huỳnh Tấn Tài

Lương Văn Định

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A11

STT	Mã số	Họ và	Tên	Ngày sinh	Phái	TTTT	Ghi chú
1	10A11.01	Vũ Doãn Hoàng	Ân	09/01/2007	Nam	27	
2	10A11.02	Trịnh Ngọc Quỳnh	Anh	15/01/2007	Nữ	690	
3	10A11.03	Trần Thái	Bình	11/08/2007	Nam	318	
4	10A11.04	Nguyễn Thị Kim	Chi	08/04/2007	Nữ	55	
5	10A11.05	Nguyễn Ngọc Phương	Dao	26/05/2007	Nữ	63	
6	10A11.06	Phương Hiệp	Đạt	17/11/2007	Nam	326	
7	10A11.07	Nguyễn Minh	Đức	28/08/2007	Nam	330	
8	10A11.08	Nguyễn Đỗ Thanh	Hà	29/07/2007	Nữ	83	
9	10A11.09	La Gia	Hân	01/06/2007	Nữ	346	
10	10A11.10	Phạm Quốc	Hiệp	12/04/2007	Nam	641	
11	10A11.11	Châu Văn	Huy	01/08/2007	Nam	355	
12	10A11.12	Nguyễn Ngọc Khánh	Huyền	12/06/2007	Nữ	112	
13	10A11.13	Võ Thái	Khang	01/06/2007	Nam	119	
14	10A11.14	Nguyễn Minh	Khoa	16/11/2007	Nam	123	
15	10A11.15	Lê Độ Anh	Khương	14/02/2007	Nam	530	
16	10A11.16	Đặng Thị Mai	Lan	12/04/2007	Nữ	365	
17	10A11.17	Trịnh Nguyễn Tuyết	Loan	06/05/2007	Nữ	141	
18	10A11.18	Hà Hoàng Khánh	Ly	16/04/2007	Nữ	647	
19	10A11.19	Phan Nguyễn Thanh	Mai	04/06/2007	Nữ	150	
20	10A11.20	Nguyễn Quang	Minh	24/10/2007	Nam	158	
21	10A11.21	Huỳnh Nguyễn Trà	My	04/03/2007	Nữ	650	
22	10A11.22	Võ Ngọc Kim	Ngân	27/09/2007	Nữ	167	
23	10A11.23	Nguyễn Bích	Ngọc	09/03/2007	Nữ	173	
24	10A11.24	Lê Khôi	Nguyên	08/10/2007	Nam	393	
25	10A11.25	Đào Thục	Nhi	07/01/2007	Nữ	187	
26	10A11.26	Hà Trần Minh	Như	24/10/2007	Nữ	195	
27	10A11.27	Bùi Tiến	Phong	19/06/2007	Nam	656	
28	10A11.28	Đỗ Duy	Quang	11/12/2007	Nam	414	
29	10A11.29	Bùi Lê Ái	Quỳnh	22/12/2007	Nữ	419	
30	10A11.30	Phan Thị Như	Quỳnh	20/05/2007	Nữ	542	
31	10A11.31	Nguyễn Nhân	Tài	15/02/2007	Nam	222	
32	10A11.32	Phạm An	Thắng	23/12/2007	Nam	661	
33	10A11.33	Nguyễn Minh	Thành	28/07/2007	Nam	230	
34	10A11.34	Lê Thị Thanh	Thảo	21/04/2007	Nữ	444	
35	10A11.35	Dương Lê Quốc	Thịnh	08/03/2007	Nam	604	
36	10A11.36	Lê Quang	Thịnh	02/04/2007	Nam	691	
37	10A11.37	Bùi Nguyễn Anh	Thư	09/12/2007	Nữ	544	
38	10A11.38	Nguyễn Đoàn Hải	Trà	18/01/2007	Nữ	252	
39	10A11.39	Lương Nguyễn Thùy	Trang	19/04/2007	Nữ	671	
40	10A11.40	Trần Hữu	Trình	23/02/2007	Nam	627	
41	10A11.41	Trần Nhật	Trường	01/12/2007	Nam	477	
42	10A11.42	Phan Thị Thanh	Tú	23/08/2007	Nữ	25	
43	10A11.43	Trương Đình	Tùng	03/03/2007	Nam	484	
44	10A11.44	Hà Khánh	Vân	08/01/2007	Nữ	608	
45	10A11.45	Nguyễn Quốc	Việt	10/08/2007	Nam	678	
46	10A11.46	Lê Phương	Vy	13/02/2007	Nữ	679	
47	10A11.47	Trần Nguyễn Tường	Vy	23/07/2007	Nữ	499	
48	10A11.48						
49	10A11.49						
50	10A11.50						

47 Danh sách có: 47 học sinh
Người lập danh sách

25 Nữ Ngày 22 tháng 8 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Trần Huỳnh Tấn Tài

Lương Văn Định

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A12

STT	Mã số	Họ và	Tên	Ngày sinh	Phái	TTTT	Ghi chú
1	10A12.01	Nguyễn Khắc Tiến	An	16/03/2007	Nam	1TT	HS hòa nhập
2	10A12.02	Đỗ Hà	Anh	06/11/2007	Nữ	32	
3	10A12.03	Lê Kiều Châu	Anh	23/03/2007	Nữ	611	
4	10A12.04	Nguyễn Khắc Tiến	Anh	16/03/2007	Nam	2TT	HS hòa nhập
5	10A12.05	Lê Gia	Bảo	03/01/2007	Nam	47	
6	10A12.06	Đỗ Phương	Dung	23/02/2007	Nữ	332	
7	10A12.07	Trương Mỹ	Dung	25/10/2007	Nữ	70	
8	10A12.08	Trần Lê Minh	Dũng	20/10/2007	Nam	75	
9	10A12.09	Nguyễn Đình Khánh	Duy	13/11/2007	Nam	79	
10	10A12.10	Huỳnh Tiến	Đạt	23/10/2007	Nam	511	
11	10A12.11	Nguyễn Anh	Đức	11/12/2007	Nam	8	
12	10A12.12	Lê Thị Trà	Giang	22/03/2007	Nữ	514	
13	10A12.13	Phan Mai	Hân	11/12/2007	Nữ	347	
14	10A12.14	Nguyễn Thanh	Hiền	12/10/2007	Nữ	640	
15	10A12.15	Nguyễn Trọng	Hiếu	13/07/2007	Nam	94	
16	10A12.16	Vũ Quốc	Huy	30/08/2007	Nam	524	
17	10A12.17	Đỗ Ngọc Tường	Linh	17/11/2007	Nữ	368	
18	10A12.18	Nguyễn Thị Khánh	Linh	26/01/2007	Nữ	136	
19	10A12.19	Vương Nguyễn Hồng	Linh	16/10/2007	Nữ	588	
20	10A12.20	Nguyễn Võ Thảo	Ly	13/10/2007	Nữ	589	
21	10A12.21	Biện Thị Phương	Mi	05/12/2007	Nữ	375	A06 chuyển
22	10A12.22	Trần Nhật	Nam	03/11/2007	Nam	382	
23	10A12.23	Nguyễn Ngọc Phương	Nghi	15/04/2007	Nữ	168	
24	10A12.24	Nguyễn Xuân Diễm	Ngọc	20/09/2007	Nữ	390	
25	10A12.25	Nguyễn Thị Thanh	Nhân	05/02/2007	Nữ	182	
26	10A12.26	Lê Đào Xuân	Nhi	21/11/2007	Nữ	537	
27	10A12.27	Trần Nguyễn Quỳnh	Nhi	26/02/2007	Nữ	404	
28	10A12.28	Nguyễn Phi	Nhung	24/01/2007	Nữ	598	
29	10A12.29	Dương Lập	Phương	02/07/2007	Nam	658	
30	10A12.30	Nguyễn Võ Anh	Quân	22/10/2007	Nam	413	
31	10A12.31	Nguyễn Ngọc Diễm	Quỳnh	14/10/2007	Nữ	422	
32	10A12.32	Bùi Trọng	Sang	23/06/2007	Nam	425	
33	10A12.33	Nguyễn Ngọc Thủy	Tiên	02/07/2007	Nữ	247	
34	10A12.34	Trần Ngọc Bảo	Trâm	13/10/2007	Nữ	546	
35	10A12.35	Phạm Thị Bảo	Trân	25/01/2007	Nữ	468	
36	10A12.36	Nguyễn Kim	Trang	01/07/2007	Nữ	557	
37	10A12.37	Nguyễn Thị Thu	Trang	01/09/2007	Nữ	257	
38	10A12.38	Đặng Thị Kim	Trúc	20/01/2007	Nữ	674	
39	10A12.39	Nguyễn Minh	Tú	13/12/2007	Nữ	549	
40	10A12.40	Trần Mai Thảo	Vy	14/03/2007	Nữ	680	
41	10A12.41	Võ Trần Thúy	Vy	20/04/2007	Nữ	500	
42	10A12.42	Phạm Thiên Gia	Yên	17/05/2007	Nữ	294	
43	10A12.43						
44	10A12.44						
45	10A12.45						
46	10A12.46						
47	10A12.47						
48	10A12.48						
49	10A12.49						
50	10A12.50						

42 Danh sách có: 42 học sinh
Người lập danh sách

29 Nữ Ngày 22 tháng 8 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Trần Huỳnh Tấn Tài

Lương Văn Định

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A13

STT	Mã số	Họ và Tên	Ngày sinh	Phái	TTTT	Ghi chú
1	10A13.01	Đỗ Trần Phương	Anh	12/10/2007	Nữ	298
2	10A13.02	Trịnh Thị Phương	Ánh	29/05/2007	Nữ	634
3	10A13.03	Nguyễn Khánh	Chi	30/09/2007	Nữ	320
4	10A13.04	Lê Võ Hoài	Dung	09/06/2007	Nữ	69
5	10A13.05	Nguyễn Huỳnh Tuấn	Dũng	11/01/2007	Nam	696
6	10A13.06	Nguyễn Ngọc Ánh	Dương	24/02/2007	Nữ	78
7	10A13.07	Hồ Công	Duy	25/03/2007	Nam	5TT
8	10A13.08	Mông Ngô Mỹ	Đình	23/02/2007	Nữ	576
9	10A13.09	Trần Minh	Đức	22/08/2007	Nam	577
10	10A13.10	Hoàng Gia	Hân	17/09/2007	Nữ	10
11	10A13.11	Nguyễn Phước	Hậu	19/12/2007	Nam	518
12	10A13.12	Nguyễn Thị Thu	Hiền	24/07/2007	Nữ	349
13	10A13.13	La Vĩ	Hung	30/06/2007	Nam	553
14	10A13.14	Đinh Thị Ngọc	Huyền	19/05/2007	Nữ	358
15	10A13.15	Lê Ngọc Quỳnh	Lam	31/12/2007	Nữ	128
16	10A13.16	Dương Khánh	Linh	19/09/2007	Nữ	646
17	10A13.17	Tạ Huỳnh	Linh	07/03/2007	Nam	693
18	10A13.18	Nguyễn Ngọc Thảo	Ly	10/05/2007	Nữ	146
19	10A13.19	Chu Ánh	Mai	08/04/2007	Nữ	648
20	10A13.20	Phạm Đức	Mạnh	18/07/2007	Nam	153
21	10A13.21	Nguyễn Phan Thùy	Ngân	05/02/2007	Nữ	560
22	10A13.22	Nguyễn Khánh	Ngọc	03/06/2007	Nữ	388
23	10A13.23	Vũ Hồng	Ngọc	07/05/2007	Nữ	178
24	10A13.24	Nguyễn Trần Đoàn	Nguyên	22/02/2007	Nam	181
25	10A13.25	Trần Hoàng Thảo	Nguyên	08/10/2007	Nữ	396
26	10A13.26	Hà Minh	Nhật	23/02/2007	Nam	400
27	10A13.27	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	21/02/2007	Nữ	402
28	10A13.28	Võ Yến	Nhi	05/01/2007	Nữ	192
29	10A13.29	Huỳnh	Như	08/05/2006	Nữ	4TT
30	10A13.30	Nguyễn Lê Trúc	Như	01/10/2007	Nữ	407
31	10A13.31	Nguyễn Tấn	Phát	20/12/2007	Nam	198
32	10A13.32	Ngô Hà	Phương	23/08/2007	Nữ	599
33	10A13.33	Đoàn Như	Quỳnh	02/10/2007	Nữ	214
34	10A13.34	Phạm Nguyễn Thúy	Quỳnh	14/06/2007	Nữ	216
35	10A13.35	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	02/08/2007	Nữ	457
36	10A13.36	Nguyễn Huỳnh Bảo	Trân	23/03/2007	Nữ	547
37	10A13.37	Lê Nguyễn Thy	Trang	09/12/2007	Nữ	670
38	10A13.38	Nguyễn Ngọc Thùy	Trang	15/06/2007	Nữ	672
39	10A13.39	Ngô Tiên	Triều	30/10/2007	Nam	473
40	10A13.40	Nguyễn Thùy	Trúc	22/05/2007	Nữ	475
41	10A13.41	Nguyễn Thị Đỗ	Uyên	08/12/2007	Nữ	550
42	10A13.42					
43	10A13.43					
44	10A13.44					
45	10A13.45					
46	10A13.46					
47	10A13.47					
48	10A13.48					
49	10A13.49					
50	10A13.50					

41 Danh sách có: 41 học sinh
Người lập danh sách

30 Nữ Ngày 22 tháng 8 năm 2022
HIỆU TRƯỞNG

Trần Huỳnh Tấn Tài

Lương Văn Định

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A14

STT	Mã số	Họ và Tên	Ngày sinh	Phái	TTTT	Ghi chú
1	10A14.01	Đào Tuấn	Anh	15/07/2007	Nam	31
2	10A14.02	Hoàng Vân	Anh	09/02/2007	Nữ	299
3	10A14.03	Ngô Thị Ngọc	Anh	14/03/2007	Nữ	301
4	10A14.04	Võ Thị Trâm	Anh	10/11/2007	Nữ	313
5	10A14.05	Nguyễn Thanh	Bình	23/04/2007	Nam	51
6	10A14.06	Nguyễn Quỳnh	Chi	07/11/2007	Nữ	321
7	10A14.07	Vũ Nguyễn Ngọc	Diệp	09/10/2007	Nữ	512
8	10A14.08	Nguyễn Thị Thùy	Dương	30/10/2007	Nữ	334
9	10A14.09	Lư Hà Hải	Đăng	30/05/2007	Nam	323
10	10A14.10	Đoàn Vũ Anh	Đức	05/07/2007	Nam	513
11	10A14.11	Lý Hoàng Trường	Giang	23/01/2007	Nam	80
12	10A14.12	Phạm Hương	Giang	05/04/2007	Nữ	581
13	10A14.13	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	05/01/2007	Nữ	517
14	10A14.14	Đoàn Phú	Hào	29/03/2007	Nam	91
15	10A14.15	Nguyễn Ánh Quỳnh	Hoa	05/11/2007	Nữ	519
16	10A14.16	Trần Thị	Huế	16/04/2007	Nữ	582
17	10A14.17	Nguyễn Thị Diệu	Hương	29/01/2007	Nữ	521
18	10A14.18	Nguyễn Uyên	Hương	26/11/2007	Nữ	615
19	10A14.19	Lê Đức	Huy	17/10/2007	Nam	522
20	10A14.20	Hoàng Ngọc Ngân	Khánh	14/08/2007	Nữ	120
21	10A14.21	Trâm An	Khánh	20/09/2007	Nam	14
22	10A14.22	Trần Nam	Khánh	13/01/2007	Nam	584
23	10A14.23	Nguyễn Thị Thùy	Linh	23/07/2007	Nữ	369
24	10A14.24	Phạm Ngọc Hoàng	Nam	26/06/2007	Nam	534
25	10A14.25	Trần Thanh	Ngân	27/07/2007	Nữ	630
26	10A14.26	Nguyễn Lê Bích	Ngọc	04/01/2007	Nữ	18
27	10A14.27	Trần Hồng	Ngọc	18/12/2007	Nữ	176
28	10A14.28	Hoàng Vũ Thảo	Nguyên	02/11/2007	Nữ	392
29	10A14.29	Phan Nguyễn Quỳnh	Nhi	04/02/2007	Nữ	403
30	10A14.30	Vũ Xuân	Nhi	21/03/2007	Nữ	193
31	10A14.31	Lâm Kim	Phụng	28/12/2007	Nữ	412
32	10A14.32	Trần Minh	Phương	15/09/2007	Nữ	624
33	10A14.33	Bùi Võ Anh	Quân	26/03/2007	Nam	207
34	10A14.34	Trương Đỗ Diễm	Quỳnh	09/10/2007	Nữ	218
35	10A14.35	Vũ Thị Thanh	Tâm	10/09/2007	Nữ	226
36	10A14.36	Hoàng Phú	Thịnh	20/11/2007	Nam	237
37	10A14.37	Võ Ngọc Huỳnh	Thư	11/11/2007	Nữ	246
38	10A14.38	Đỗ Cao Thanh	Thủy	07/09/2007	Nữ	456
39	10A14.39	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Thy	12/03/2007	Nữ	667
40	10A14.40	Nguyễn Bùi Thủy	Tiên	04/04/2007	Nữ	668
41	10A14.41	Hoàng Công	Tiến	06/01/2007	Nam	248
42	10A14.42	Trần Trung	Tín	25/04/2007	Nam	250
43	10A14.43	Trần Thị Bảo	Trâm	09/11/2007	Nữ	253
44	10A14.44	Nguyễn Minh	Tuấn	02/02/2007	Nam	607
45	10A14.45	Nguyễn Lê Bảo	Vy	21/08/2007	Nữ	682
46	10A14.46					
47	10A14.47					
48	10A14.48					
49	10A14.49					
50	10A14.50					

45 Danh sách có: 45 học sinh
Người lập danh sách

30 Nữ Ngày 22 tháng 8 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Trần Huỳnh Tấn Tài

Lương Văn Định

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A15

STT	Mã số	Họ và	Tên	Ngày sinh	Phái	TTTT	Ghi chú
1	10A15.01	Nguyễn Quang Phúc	An	24/11/2007	Nam	565	
2	10A15.02	Lê Thiên	Bảo	31/03/2007	Nam	316	
3	10A15.03	Trần Thiên	Bảo	09/09/2007	Nam	571	
4	10A15.04	Trịnh Bùi Đức	Cảnh	23/08/2007	Nam	53	
5	10A15.05	Vũ Nguyễn Kim	Chi	09/10/2007	Nữ	510	
6	10A15.06	Lê Mạnh	Cường	16/08/2007	Nam	322	
7	10A15.07	Hồ Anh	Dũng	28/11/2007	Nam	72	
8	10A15.08	Nguyễn Đức	Dũng	03/09/2007	Nam	73	
9	10A15.09	Nguyễn Triều	Dương	25/01/2007	Nam	579	
10	10A15.10	Nguyễn Minh	Đăng	14/01/2007	Nam	60	
11	10A15.11	Đặng Thị Thu	Hà	20/12/2007	Nữ	82	
12	10A15.12	Nguyễn Minh	Hạnh	27/02/2007	Nữ	1	
13	10A15.13	Phan Thế	Hiền	28/05/2007	Nam	350	
14	10A15.14	Nguyễn Việt	Huy	03/03/2007	Nam	108	
15	10A15.15	Võ Quốc	Huy	21/09/2007	Nam	111	
16	10A15.16	Võ	Kha	04/11/2007	Nam	114	
17	10A15.17	Hồ Hà Phúc	Khánh	16/11/2007	Nam	616	
18	10A15.18	Hoàng Tuấn	Kiệt	05/02/2007	Nam	364	
19	10A15.19	Lê Vũ Tuấn	Kiệt	24/04/2007	Nam	126	
20	10A15.20	Mai Ánh	Linh	04/09/2007	Nữ	135	
21	10A15.21	Nguyễn Tuấn	Long	06/04/2007	Nam	371	
22	10A15.22	Tăng Trần Quang	Minh	01/02/2007	Nam	376	
23	10A15.23	Nguyễn Hải	Nam	07/07/2007	Nam	164	
24	10A15.24	Trần Thành	Nam	13/07/2007	Nam	166	
25	10A15.25	Vũ Nhật	Nam	22/06/2007	Nam	623	
26	10A15.26	Cao Ngọc Thiên	Ngân	10/04/2007	Nữ	687	
27	10A15.27	Lê Hoàng	Nghĩa	26/04/2007	Nam	170	
28	10A15.28	Ngô Minh	Nguyên	06/03/2007	Nam	394	
29	10A15.29	Hoàng Thiện	Nhân	31/03/2007	Nam	652	
30	10A15.30	Vũ Hữu	Nhân	29/01/2007	Nam	184	
31	10A15.31	Huỳnh Ngọc Bảo	Nhi	28/04/2007	Nữ	555	
32	10A15.32	Nguyễn Trần Tấn	Phát	20/01/2007	Nam	409	
33	10A15.33	Nguyễn Hoàng Mai	Phương	22/11/2007	Nữ	600	
34	10A15.34	Phạm Hồng	Quân	25/12/2007	Nam	540	
35	10A15.35	Cần Đại	Quốc	04/05/2007	Nam	416	
36	10A15.36	Nguyễn Xuân	Sơn	22/10/2007	Nam	426	
37	10A15.37	Dương Mạnh	Tài	27/03/2007	Nam	427	
38	10A15.38	Lê Thành	Tâm	15/09/2007	Nam	429	
39	10A15.39	Vũ Mai Thanh	Tâm	20/11/2007	Nữ	430	
40	10A15.40	Nguyễn Công	Thành	01/12/2007	Nam	229	
41	10A15.41	Nguyễn Nhật	Thiên	15/03/2007	Nam	543	
42	10A15.42	Phan Minh	Thiện	01/01/2007	Nam	235	
43	10A15.43	Hoàng Minh	Tiến	12/04/2007	Nam	249	
44	10A15.44	Vũ Viết	Toàn	04/03/2007	Nam	251	
45	10A15.45	Võ Việt	Trường	23/10/2007	Nam	478	
46	10A15.46	Lê Quang Anh	Tú	11/09/2007	Nam	479	
47	10A15.47	Trịnh Trần Thanh	Tùng	14/05/2007	Nam	483	
48	10A15.48	Tăng Tuấn	Vĩ	29/11/2007	Nam	281	
49	10A15.49						
50	10A15.50						

48 Danh sách có: 48 học sinh
Người lập danh sách

8 Nữ Ngày 22 tháng 8 năm 2022
HIỆU TRƯỞNG

Trần Huỳnh Tấn Tài

Lương Văn Định